

“...Nếu chúng ta muốn sống trong hoà bình với TQ trong vòng từ 50 đến 100 năm, học thuyết Kissinger với chủ trương tôn trọng những điểm yếu của TQ là một đường lối sai lầm...”



Henry Kissinger & Mao

Điều mà người ta đã vui vẻ bỏ quên là các cuộc tranh luận gay gắt hiện nay về các chính sách của chính quyền Obama là về nền Hoa Kỳ phải tiếp nhận như thế nào với Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa. Tuy nhiên, nhiều nhà phân tích Mỹ, cả trong lẫn ngoài chính phủ, đã có những quan điểm rất khác nhau về cách quản lý mối quan hệ với Trung Quốc (TQ). Henry Kissinger, cùng với Richard Nixon, đã đóng góp to lớn cho việc mở ra những quan hệ với TQ vào đầu thập niên 1970. Cuộc sách vở của ông, *On China* (Bàn về Trung Quốc), là một nỗ lực biên mình dài dòng về những điều ông đã làm lúc bấy giờ và lý giải tiếp duy hiện nay của ông về những cách tránh xung đột với một TQ đang trỗi dậy.

Số gia tăng đột biến số lượng quân sự của TQ trong thập kỷ vừa qua đã đặt ra một mối đe dọa nghiêm trọng cho các lợi ích của Hoa Kỳ và cho trật tự quốc tế được thiết lập sau Thế chiến II. Cuộc đối đầu giữa Bắc Kinh và Washington tại Eo biển Đài Loan – nghĩa là, giữa hai cường quốc nguyên tố -- có thể được coi là một cuộc đối đầu nguy hiểm nhất hoàn toàn. Dù có bất đồng đến đâu về bản chất của mối đe dọa TQ, các chuyên gia cũng thức tỉnh trí cho rằng hai nước phải hợp tác với nhau.

Có một số chính trị gia và trí thức chủ trích TQ gay gắt, trong đó nhiều người đã coi chính sách Mákát khi chám dát Chián tranh Lánh đến nay là hòa hoãn (appeasement). Dù quyát tâm cháng cáng hay tha thiát cá vũ cho nhân quyền, những người này đều muốn thay đổi chủ đề bằng một nền dân chủ tự do cho TQ. Mặc dù chúng ta liên tục ngạc nhiên trong những năm qua trước sự sụp đổ của Liên Xô và ngược lại cách mà Trung Đông, những những trở ngại cho những biến cố tiếp theo có thể xảy ra tại TQ là rất lớn. Hoa Kỳ không làm được một điều gì đáng kể để mang lại “điều kiện hoà bình” cho xã hội TQ, một điều kiện mà các lãnh đạo và các nhà chính trị Mỹ đã kêu gọi kể từ thập niên 1950. Những Trung Hoa mà chúng ta đang nhìn thấy hiện nay là những Trung Hoa mà chính phủ Hoa Kỳ phải đối phó trong một thế giới lại có thể thay đổi đáng kể.

Những những thách thức về “mối đe dọa TQ” xoay quanh khả năng ngày càng lớn của chính phủ TQ trong việc làm rõ lợi ích trật tự quốc tế hiện tại. Về quân sự, TQ đang thu thập những những tiến bộ trong tranh chấp phóng chiếu quyền lực của mình ra ngoài biên giới Đông Á và thách thức Hải quân Hoa Kỳ tại Tây Thái Bình Dương, cả thì là trong vùng lân cận Đài Loan. Những thí nghiệm với chiến tranh mạng của TQ đã làm cho Láu Năm Góc giao động. Về kinh tế, nhu cầu vĩ đại của TQ về nguyên vật liệu đã đẩy giá cả của rất nhiều những phẩm. TQ đã mở rộng

Cuốn On China của Kissinger có thể được coi như một di sản văn hóa bất朽 của ông với quan hệ Mỹ-Trung. Cũng như hầu hết các tác phẩm ông viết ra từ khi rời chức vào năm 1977, phần lớn cuốn sách này được dùng để tự cao mình và bêu qua một số sai lầm ghê gớm của ông trong những lần tiếp xúc đầu tiên với Chu Ân Lai, đáng lưu ý nhất là việc ông đưa ra những nhảm nhí bịa to lớn với Đài Loan vào đầu các cuộc thảo luận thuyên tặc – một động thái tiêu nãn tại việc bêu Đài Loan – lần đầu tiên của điếu mà họ Chu có thể tưởng tượng. Những sự phân tích của ông về cách lý luận và phương pháp làm việc của phía Bắc Kinh là đáng suy nghĩ. Hơn nhiên, Kissinger nhìn nhận rằng sự hợp tác giữa TQ và Hoa Kỳ là thiết yếu cho hòa bình và nên được nhắc lại như một bài học, cũng như lợi ích của hai quốc gia. Ông luôn luôn ám chỉ rằng chính việc Hoa Kỳ che chở

cho Đài Loan và việc Hoa Kỳ đòi hỏi ở Bắc Kinh cũng chỉ là nhân quả là nguyên nhân chính cho sự căng thẳng trong mối quan hệ hữu nghị giữa hai nước, dù cho những chính sách này có phần ảnh hưởng giá trị đáng chiêm ngẫm bao nhiêu đi nữa. Ông không đòi hỏi những Mỹ phải từ bỏ những giá trị của mình, những gì ý rằng những lợi ích của ông, theo đó những giá trị này phải được đặt dưới các nhu cầu của quốc gia, là vô cùng ưu việt.

Phần đầu cuốn sách là một lịch sử dài của những vấn đề Trung Hoa của trước thời Cộng hòa dân quốc. Kissinger dùng lịch sử này để giải thích những diễn biến chính trị và chính sách của TQ. Việc ông phân tích tính chính trị này cũng là một cách trình bày tình thế của thân phận quen thuộc của TQ với một "thế kỷ bất ổn", những năm trong đó TQ bị bỏ rơi bởi các cường quốc châu Âu, Nhật Bản, và Mỹ xấu xí. Kissinger còn đưa vào trong phần này một số vấn đề mà TQ đã chịu đựng trong quá khứ, chẳng hạn như những tàn phá do những Mông Cổ gây ra, và những mất mát kinh niên của TQ với những hạn chế bao vây. Tuy nhiên, Kissinger, cũng như những TQ, không chịu nói đến những nỗi đau của những người Trung Hoa đã gây ra cho các nước láng giềng qua những thế kỷ mà lãnh đạo của họ xây dựng Đế quốc Trung Hoa -- phần lãnh thổ của họ đã mà TQ đang tuyên bố chủ quyền. Trong quá trình kiến tạo một đế quốc như vậy, những người Trung Hoa cũng hống hách, tàn bạo không thua gì những châu Âu, những Nhật Bản, hay những Mỹ trong việc xây dựng đế quốc của mình. Những người Trung Hoa cũng dùng biện pháp quân sự để xâm chiếm và khuất phục những người dân yếu kém mà họ cho là bọn man di thiêu hu phàm chết con người (subhuman) để biến mình cho hành vi của mình. Điều hiển nhiên -- những bài làm cho lu mờ bởi cách Kissinger bàn về Khổng giáo và các chính sách -- là chúng ta không có lý do, văn hóa hay di truyền, để tin chắc TQ trong thế kỷ tới sẽ đi theo con đường ít hiếu chiến hơn các đế chế khác qua hàng ngàn năm nay.

Điều rõ ràng nhất phát xung đột trong quan hệ Mỹ-Trung hiện nay vẫn là Đài Loan. Vào cuối thập kỷ 1940, khi Trung Quốc Nội chiến và đám tàn dư của quân đội của cai trị này với thái độ khinh miệt thô bạo đối với dân bọn họ, chính quyền Truman đã toan tính bỏ rơi Đài Loan. Chiến tranh Triều Tiên buộc chính quyền này phải thay đổi đường lối và quay ra hỗ trợ những chính phủ mới của Trung Quốc Nội chiến. Họ hỗ trợ các quan chức chính phủ trung ương trích từ Trung ương, một con cháu của Đảng Cộng sản, để họ thanh trừng trong thời kỳ McCarthy [một giai đoạn của những cuộc đàn áp cộng sản ở Mỹ, DG.] Trung ương Eisenhower và Ngoại trưởng Dulles gia tăng lòng tin và ký một thỏa thuận phòng thủ chung với Đài Bắc. Việc Hoa Kỳ chuyển đổi quy tắc tâm của Bắc Kinh tái thiết lập lại Đài Loan với lý do là để tránh gây bất ổn trong các cuộc chuyển đổi thuyết Mỹ-Trung. Mặc cho chính quyền Nixon mới có một toan tính thay đổi nhậm chức Đài Loan. Nixon và Kissinger biến mình đã liêu lĩnh gây phần nào bên cạnh hữu nghị, vì kết luận rằng thiết lập một quan hệ hữu nghị với TQ là có ích lợi hơn làm một nước bạn của Đài Loan, đã bày tỏ cho Chu Ân Lai và Mao Trạch Đông biết quy tắc tâm của Đài Loan của mình. Điều mà cả Washington và Bắc Kinh đều đinh ninh là, nếu không có hữu nghị Mỹ, chế độ Trung ương cuối cùng sẽ sụp đổ, thế là điều kiện thuận lợi cho TQ sáp nhập Đài Loan.

Những Đài Loan đã không sụp đổ, thậm chí còn sau sự kiện bình thường hóa quan hệ Mỹ-Trung và sự kiện Mỹ chấm dứt liên minh với Đài Loan dưới thời chính quyền Carter. Thay vì sụp đổ, Đài Loan đã phát triển thành một nước dân chủ vững mạnh, thế kỷ nay xuyên suốt lãnh đạo bởi những chính khách trung đạo của Mỹ và chia sẻ những giá trị của Mỹ. Họ hỗ trợ cho Đài Loan lan rộng tới Hoa Kỳ khi cần gì đó và giải quyết những mâu thuẫn cùng nhau bày tỏ niềm hân hoan trước sự chuyển đổi văn hóa chính trị của Đài Loan. Những âm mưu hù dọa những dân

Đoàn quân của TQ đã bắt Hoa Kỳ chọn đường, rõ ràng nhất là khi Bill Clinton gửi hai toán tàu chiến có hàng không母艦 vào trong khu vực năm 1996. Việc đó Đài Loan mất lòng nể đã trở thành nguyên nhân chính cho mối căng thẳng giữa Washington và Bắc Kinh.

Kissinger không bao giờ công khai kêu gọi bắt Đài Loan, nhưng rõ ràng là ông vẫn còn tin tưởng rằng quan hệ hữu nghị với TQ là quá quan trọng, không thể để nó biến đổi vì vì lợi ích của Mỹ tại các khu vực Đài Loan. Suốt sự nghiệp và ngay cả trong cuốn *On Politics*, Kissinger nhấn mạnh khuyến khích học thuyết Realpolitik (chính trị thực dụng) của mình. Ông ca ngợi Bismarck và một số nhà lãnh đạo khác, nhưng nhấn mạnh ít hơn tâm với các lý tưởng nhân đạo nhưng bị coi trọng lợi ích quốc gia. Kissinger không cần đến cái nhiệt tình “truyền giáo” của Hoa Kỳ để đi rao giảng các giá trị Mỹ, nhưng ông lại coi trọng nhân vật như Chu Ân Lai và Mao Trạch Đông là những nhà chiến lược đáng khâm phục, để họ khuôn nắn theo hình ảnh của ông.

Nếu có cái gì là một học thuyết Kissinger, thì học thuyết này sẽ gắn bó các giá trị nhân đạo qua mặt bên và chủ trương trung tâm cách không ngừng nỗ lực vào lợi ích chiến lược của quốc gia. Áp dụng vào quan hệ hữu nghị với TQ, nhất là trong những năm kể từ khi sự trở lại đầy cam go của TQ đã trở nên hiển nhiên, Kissinger yêu cầu Mỹ phải chấp nhận một cách trích chẻ để được tài trợ để giúp TQ và chấp nhận một phần phiến diện về những vi phạm nhân quyền của TQ. Luôn luôn bên cạnh tình thân Hoa Kỳ và Westphalia, một chủ trương không can thiệp vào công việc nội bộ của các nước khác, ông tuyên bố rằng Trung Quốc là những người mang tinh thần Westphalia gửi gắm trong thời gian này. Nếu Washington muốn tránh xung đột với một TQ đang trở lại đầy, thì việc nhượng bộ về những điểm này và chủ trương vào những vấn đề mà TQ và Hoa Kỳ cùng có lợi ích chung sẽ là một điều khôn ngoan.

Đúng như vậy, vẫn còn có một đường lối khác: Đó là, quân bình các lý tưởng với lợi ích quốc gia. Thật vậy, chúng ta có thể lý giải rằng học thuyết các lý tưởng nhân đạo của Mỹ ở nước ngoài cũng là phần vì lợi ích quốc gia, rằng các vũ dân chủ và tôn trọng nhân quyền không phải để các siêu gia tăng cam kết trong một thời gian mà lợi ích của Hoa Kỳ có thể phát triển. Qua nhiều năm nay, Hoa Kỳ là mô hình hợp đồng đối với các dân tộc khác như nó có một xã hội cộng đồng, một chủ nghĩa dân chủ, và cam kết bảo vệ nhân quyền. Sự trung tâm của Hoa Kỳ vào những giá trị này trở ra có sức hấp dẫn trong thời Chiến tranh Lạnh. Ngày nay, những giá trị này có thể thu hút loài người thêm một lần nữa, nếu chúng được phát huy mà không cần sự đồng ý vũ lực -- nếu Washington không phải để một ô nhiễm gần gũi với cái ý thức về một sứ mệnh (sense of mission) của Mỹ trong thời chính quyền George W. Bush.

Chúng ta không thể không nhìn nhận rằng TQ ngày càng thích thú vì Hoa Kỳ chấp nhận trích văn hóa chính trị của họ; họ cũng sẽ không hài lòng vì Washington tiếp tục học thuyết Đài Loan. Những bất đồng này và việc Hoa Kỳ phải hành vi của TQ ở nước ngoài chắc chắn sẽ tạo ra những va chạm trong những năm tới. Những TQ chắc chắn không khác học thuyết Mỹ về chủ quyền nhân quyền phần nào hành vi của mình mà không phải là. Những điều này là lý do chúng ta cần đến những nhà ngoại giao. Những vấn đề này có thể đá qua đá lại, có thể họ chạm vào nhau, có thể thuyết phục -- tất cả đều không cần đến xung đột vũ trang.

Ngày nay TQ chắc chắn trong thế thế có thể thay thế Hoa Kỳ như một siêu cường để giải quyết các vấn đề thế giới, nhưng các học giả TQ trở lại rất hân hoan trước việc nhìn suy yếu của Hoa Kỳ. Nếu chúng ta muốn sống trong hòa bình với TQ trong vòng từ 50 đến 100 năm, học thuyết

Hoa Kỳ, Trung Quốc, và học thuyết Kissinger

Tài liệu: Warren I. Cohen-Trần Ngọc Cầm dịch
Số: 09 Tháng 9 Năm 2011 21:25

Kissinger với chủ trương tôn trọng những điểm yếu của Trung Quốc là một đường lối sai lầm. Ngay khi Mỹ nhận chủ trương rằng quốc gia của mình không suy yếu. Họ phải đi phó thành công với những vấn đề kinh tế và chính trị mà họ đã đứng đầu trong những năm đầu tiên của thế kỷ này. Họ phải chú ý đến việc quân sự để ngăn chặn chủ nghĩa phiêu lưu mà những đường lối chính trị của Trung Quốc đã lao vào trong quá khứ. Các nhà phân tích Mỹ đã khuyến khích chính trị, bất luận những thách thức của họ với ý đồ của Trung Quốc là như thế nào, đứng đầu ý rằng để đưa chính cho vai trò siêu cường quốc tế của Hoa Kỳ xuất phát từ bên trong./.

Warren I. Cohen là giáo sư danh dự của Đại học Maryland, Baltimore, và là học giả thâm niên trong chương trình châu Á thuộc Trung tâm Học giả Nghiên cứu Quốc tế Woodrow Wilson. Ông là tác giả cuốn America's Response to China: A History of Sino-American Relations.